

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Xuân N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Linh Ch, xã Ân Ph, huyện Hoài A, tỉnh B

Bị đơn: Anh Huỳnh Trọng Ngh, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Bồng S, thị xã H, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2023,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Xuân N và anh Huỳnh Trọng Ngh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Xuân N và anh Huỳnh Trọng Ngh thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Huỳnh Nguyễn Phương N, sinh ngày 27/10/2020 cho chị Nguyễn Thị Xuân N trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.  
- Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Xuân N tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào công quỹ Nhà nước. Chị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000553 ngày 14/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, được khấu trừ; hoàn trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- UBND phường Bồng Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Ngọc Bích**